

Khởi Đầu Co Bản Với Html

Giới Thiệu Về Html Là Cái Gì?

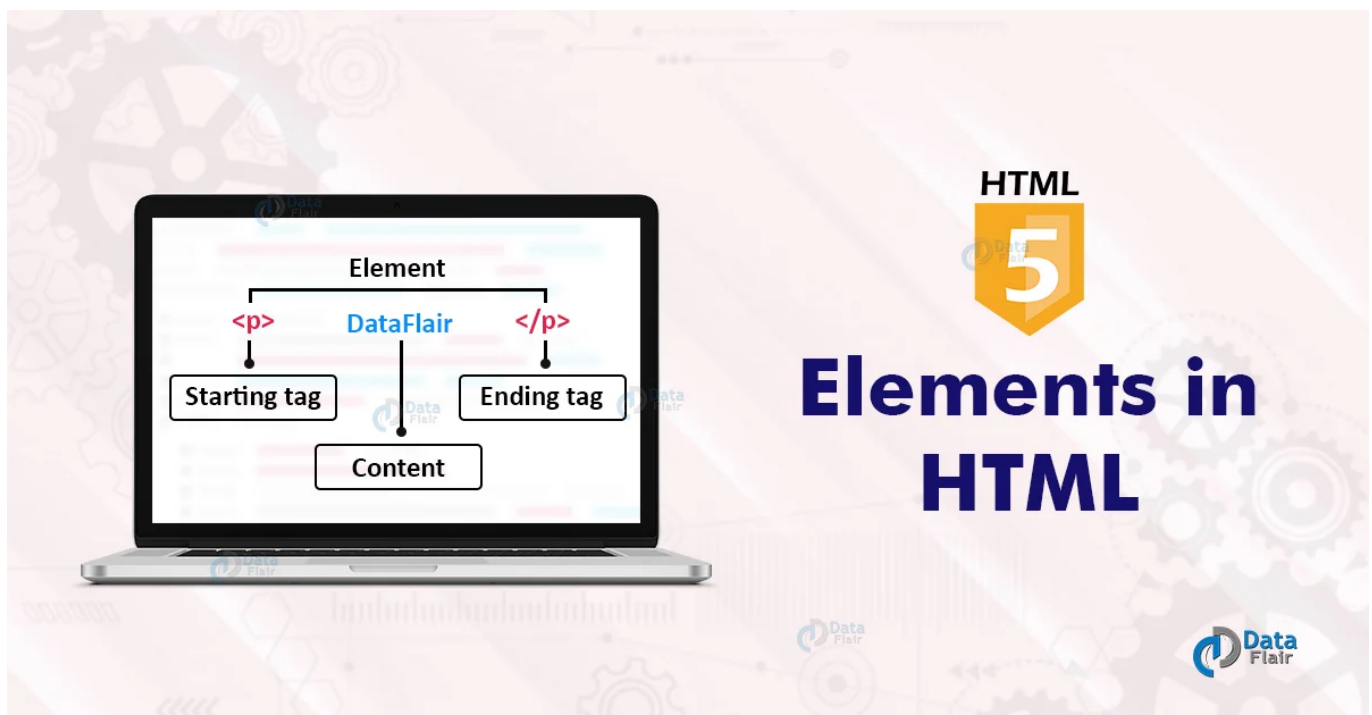
Html là viết tắt của hyper text markup language. Chúng ta sẽ tách ra 2 cụm chữ **hyper text** và **markup language**

1. **hyper text** dịch ra là siêu văn bản, nghĩa là nói về các văn bản có thể liên kết được với nhau thông qua các link trang
2. **markup language**: Ngôn ngữ đánh dấu văn bản mà trình duyệt có thể hiểu được

Cách Tạo 1 Phần Tử Html

Để tạo ra 1 phần tử html cái cốt lõi chúng ta chỉ quan tâm là tên thẻ được sử dụng (Quy tắc tạo ra thẻ là như nhau chỉ khác tên thẻ mà thôi). Ví dụ để tạo ra một đoạn văn trong html chúng ta dùng thẻ p(paragraph)

Dưới đây là hình ảnh để tạo ra 1 thẻ bất kì:



Sử dụng tư duy **âm thanh tương tự** để tạo ra các thẻ h1, h2, h3, h4, h5, h6

Giới thiệu về attribute (thuộc tính trong thẻ html)

Thuộc tính được đặt trong thẻ mở của element, với khoảng space với tên thẻ và được viết theo cấu trúc **name="value"**. Các thuộc tính sẽ có các ý nghĩa khác nhau theo từng loại thẻ

Các Thẻ Thông Dụng Có Chứa Thuộc Tính

Thẻ a(anchor) là thẻ link các trang với nhau

```
<a href="https://www.google.com.vn">Link To Page</a>
```

Thẻ a nếu có thêm thuộc tính target="_blank" thì nó sẽ mở link trong 1 tab mới hoàn toàn

```
<a target="_blank" href="https://www.google.com.vn">Link To Page</a>
```

Thẻ button hay dùng cho form nhập liệu

```
<button type="submit">Đăng Kí</button>
```

Thẻ Trống Nội Dung (Void Elements)

Thẻ trống nội dung hay còn gọi là thẻ tự đóng, nó không yêu cầu nội dung giữa thẻ mở và thẻ đóng nên nó chỉ bao gồm thẻ mở và thêm dấu / tự đóng thẻ ở cuối thẻ mở

```

```

Khoảng trắng trong html (quy tắc để viết nội dung dễ nhìn hơn)

Sẽ không có sự khác nhau khi bạn viết:

```
<p> Nội Dung Đoạn Văn Bản </p>
```

Với bạn viết:

```
<p>  
  Nội Dung Đoạn Văn Bản  
</p>
```

html parse sẽ gom các khoảng trắng và dấu enter xuống dòng về 1 khoảng trắng như cách trên, nên từ thời điểm này thống nhất viết như cách dưới cho dễ maintain

Hướng Dẫn Sử Dụng Debugs Html

Đưa chuột đến vị trí nội dung cần debug, nhấn chuột phải chọn inspect để xem nội dung của thẻ được render ra

Các Thẻ Lồng Nhau (ul-li, ol-li)

Lấy ví dụ trong cuộc sống: Khi bạn đi siêu thị và bạn mua đường, mì tôm, muối. Tất cả các thứ bạn mua sẽ được đựng vào trong giỏ của siêu thị. Bạn có thể xem mỗi thứ bạn mua là 1 item (li) và giỏ siêu thị là (ul). Với mã html thì các li cần ul để bao chứa chúng, sau này có thể sử dụng cho style hoặc để phân biệt với ol.

ul(li): unordered list(danh sách không cần thứ tự)

ol(li): ordered list(danh sách có thứ tự)

Thẻ Div(Divide) Để Tạo Vùng Chứa Nội Dung (Phân Tách Các Vùng Nội Dung Khác Nhau)

Trên một trang web thì layout của nó sẽ chia thành các vùng khác nhau, cho nên để bao chứa các vùng và phân biệt chúng, chúng ta sử dụng thẻ div

Cấu Trúc Tiêu Chuẩn Của 1 Trang Html

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
  <head>
    <title>
      Hello Word Page
    </title>
  </head>
  <body>

  </body>
</html>
```

Làm Bài Tập Ở File Bài Tập Thực Hành